

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BẢO NGÀY THỨ NĂM

Số: 481
NĂM THỨ MƯỜI MỘT

NGUNG SỰ BÁN LẺ TỪ SỔ

17 Mai 1917
27 tháng ba Annam
Năm Đinh-tỵ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :

F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
La ligne de 0.065 de large. 1650
Le décompte des lignes est calculé à raison de 8 au centimètre quelque soit le caractère employé.
BỔ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gửi thư đến Bản-quản thì Bản-quản sẽ gửi cho một cái bản để gửi phân minh.

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm..	4 \$00
Sáu tháng..	2 50
Đổi chỗ ở..	0 \$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm..	12 fr 00
Sáu tháng..	7 00
Mỗi số..	0 10

MỤC LỤC

- 1 - CHUYỆN LÀM RUỘNG.
- 2 - ĐIỀN BẢO.
- 3 - HƯỚNG TRUYỀN.
- 4 - THỔ NGHĨ ĐÔNG-DƯƠNG VÀ SỬ DỤNG ĐANG LỰC GIỚI TRANH.
- 5 - NHÀ HỘI ANNAM.
- 6 - SAIGON THỜI HẢI.
- 7 - GIƯỜNG PHÒNG TỤC.
- 8 - MỘT NGƯỜI TỈNH-SÌ.
- 9 - CÁCH TRỒNG BƯ BÙ TIA.
- 10 - THÔNG-BÁO (Đông-dương).
- 11 - ANNAM NHƯ THỔNG CHI.
- 12 - SỞ NHÀ THỜ GIẤY THIỆP NAM-KY.
- 13 - CỤC ĐỒNG.
- 14 - SỐ MÁY TÊN NGƯỜI VÀO HỘI TỰ CẤP.
- 15 - SỰ XUẤT TÀN KỲ.
- 16 - CÔNG VĂN LƯỢC LỤC.

Chuyện làm ruộng

(Causeries sur l'Agriculture)

(tiếp theo)

— Con ơi! Nay con nói về những việc học-hành, hay là công việc làm giấy các sổ, thì cha không sánh soi thật; chứ con nói đến nghề nghiệp canh-nông, thì cha đã am-trường lắm. Con há chẳng biết hay sao? Con ơi, những điều con nghĩ toàn là viễn-vọng hết thảy. Nay cha kể hết mọi điều buồn bực về nghề làm ruộng để cho con nghe. Xưa nay, cha cũng như con, chỉ ham về nghề làm ruộng, và lại nhà ta cha truyền con nói, vẫn một nghề ấy mà thôi. Giả sử nay cha có trẻ lại được, thì cha quyết thì xin với ông con cho vào học trường Chasseloup-Laubat, để rồi đi làm thông-ngôn, là đều hay hơn hết. Bởi vì ngày xưa thì nghề canh-nông còn có nhiều lợi, mà nay lợi ấy một ngày một kém đi rồi. Xem như ngày xưa, ông cố ta làm ruộng, mỗi vụ một mẫu được tới 120 thùng lúa, đến đời ông ta chỉ được 100 thùng là cùng, con lại xem sáu bảy năm nay, bao giờ cha gặt mỗi vụ cũng chỉ được chừng 90 thùng lúa mà thôi. Mà đất mỗi ngày mỗi ra xấu dần đi, nay muốn trồng trọt được nhiều, phải tìm đất mới, mới được, như ở Rạch-giá hoặc ở Bắc-liêu. Lại phải biết rằng: Nếu địa lợi kém đi, thì nhân-công vật-liệu tất phải thêm hơn. Mà tiền thuế điền thổ, thì tam đẳng ngày xưa, bây giờ thành ra nhất đẳng. Con hoa lợi thì chỗ tốt như bây giờ chỉ bằng chỗ vừa ngày xưa. Đến tiền thuê-mướn cũng mất hơn nhiều; một người làm yếu bây giờ mất bằng một người lực-diễn ngày trước. Như vậy mà cha kiếm được đủ ăn, lại còn có tiền cho con ăn học, mà không công-nợ, ấy là phước lắm.

Cha nói quyết rằng: Nếu con trở về làm ruộng, chỉ trong 15 năm trời, thì phần ruộng nương tất nhiên về tay xã-tri (chetly) một nửa. Con nên nghe cha, a con. Nếu con không muốn đi làm thông-ngôn, thì cha tưởng con hoặc là đi buôn, hoặc làm người thầu tiền cho một cửa hàng Tây lớn, đầu phải thế chừng bao nhiêu cũng được; có cùng nửa thì làm giáo-học cũng còn hơn nghề canh-nông. Nói rút lại, thì con xem bác thông, bạn với cha đây: Trước kia, cũng nghĩ như con, qua muốn làm ruộng, mà lại đã sang tận Tây học lấy nông-nghề, đến nay cũng phải đi làm thông-ngôn, nay mai lại lên chức buyện. Bây giờ đâu có nói đến muốn nghề làm ruộng, thì cũng chẳng ai còn tin tới đây.

— Thưa ông, ông nói phải lắm. Nhưng nghề làm ruộng nay không bằng xưa, thì cũng phải xét là tại làm sao mà sanh ra vậy? Lẽ ấy thì tôi đã rõ, vậy tôi xin giảng cho ông nghe: Tôi phải bỏ nghề làm ruộng, là vì không tiền mua ruộng, để làm một ông chủ điền. Mà đi làm thuê, thì ngày như ông đây, có chịu để tùy ý tôi thay đổi những lẽ lối cũ của ông hay không? Hay là ông dùng được ít bữa, thấy tôi như vậy thì đuổi ngay đi! Bấy giờ cũng đã có số canh-nông, nhưng lại không dùng đến người nông-học chuyên môn Annam, đầu có thuê mướn người mình, cũng chỉ để làm thông-ngôn hay làm điền tốt mà thôi. Nhưng bây giờ thì khác rồi, độ trong mười năm lại còn khác nữa. Rồi thì các tỉnh lại có thầy giáo ta dạy nông học nữa. Bởi chừng ngày trước như vậy, cho nên tôi bắt buộc đi phải làm thông-ngôn. Tôi lại có một người bạn học ở trường canh-nông, kỹ cục mãi chỉ xin được vào dạy học ở trường sup-phan Gia-định mà thôi. Bây giờ đâu đâu cũng dạy nông-học cả rồi, mà nghề làm ruộng vẫn chưa phát đạt, là tại chúng mình chưa học đến nơi.

— Con chớ nghe bác, Kỳ a. Cha ước ao rằng con đừng tưởng mình đã có bằng cấp như vậy, rồi con quay về làm ruộng tất là giỏi được như cha.

— Thưa cha, không a... Con thiết tưởng rằng đã nhờ có cha từng trải công việc, mà con lại có học thức đôi chút thêm vào, thì chắc là con làm được. Có học mà không có kinh

nhệm mà không có học, hướng nay là mình vừa có kinh nghiệm, vừa có học thức, thì còn chi bằng? Con còn nhớ lời thầy giáo dạy rằng: Học trở ở trường thành-chung ra có bằng tốt nghiệp thì chưa lấy gì làm giỏi cho lắm, nhưng đã sẵn bột tất

khuyến nên hồ, nghĩa là sẵn có học thức rồi để mà học hết những điều chưa học. Cha cứ để con giúp đỡ công việc, đã sẵn có những sách tày để tiện tra cứu những điều cần dùng về việc làm ruộng.

(Còn nữa).

ĐIỀN BẢO

(Dépêches)

2 mai 1917.

Mặt trận Langsa

Truyền tin Langsa đề ngày 1 mai: Hai bên pháo thủ bắn nhau rất dữ ở chính giữa lối Saint-Quentin, disé và Chemin des dames. Linh bộ Langsa đánh các đường trận của quân nghịch ở hai bên hòn Cornillet, đánh lấy đằng mây dầy chiến hào ở chính giữa Cornillet và phía Nam Reims lấy về được 300 cho đến 1000 thước. Đường trận của ta ở phía Bắc gò Đông-bắc Haumont xom tới Naylor chạy theo đường Noronvillers, Phi tướng của ta hạ được 4 cái phi-thoan A-lo-mán, còn 6 cái khác bị thiệt hại. Một toán phi-thoan Langsa bắn phá chỗ để phi-thoan ở Colmar, Habsheim, Fraccaty và 6 cái ga xe-lửa và trại binh.

Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê: Quân nghịch đánh các nơi trận thế mới của ta ở chính giữa Mancy và Scarpao đều bị ta đánh đuổi thào lui. Các phi-thoan của ta bắn nhằm đường hậu binh của quân nghịch và làm cháy hết bốn trung 3 cái xe lửa, 40 cái phi-thoan của quân nghịch đều bị bắn hạ, 10 cái phi-thoan bay xa xuống, còn bên ta 16 cái mất.

3 mai 1917.

Mặt trận Langsa và Ang-lê

Truyền tin Langsa đề ngày 1er mai: Hai bên pháo thủ cứ bắn mãi trong miết Troyon và Hurtebise. Ta chính đồn các nơi trận thế đã chiếm được tại Champagne. Ngày hôm qua ta bắt được 400 tù binh.

Ông Sir Douglas Haig cho hay rằng binh Ang-lê tràn qua địa-phận quân nghịch ở phía Bắc Ypres vô hại.

Lòng quân đại của Huê-kỳ

Tin ở Hoa-thanh-đồn: Huê-kỳ chẳng những có nước Langsa và nước I-ta-li vậy mà thôi, lại nay mai đây sẽ có nước Banh-git (Bi-lợi-thời) mượn 30 triệu Sterling. Ông Balfour và ông Wilson bàn luận với nhau lâu lắm về việc thí nghiệm, đăng mà sửa soạn mà định quyết.

Mặt trận Langsa

Truyền tin Langsa: Hai bên pháo thủ bắn nhau rất dữ tại Chemin des Dames, nhất là gần lối Hurtebise và trong miết Craonne và Courcy tại Champagne, và tại phía Nam Noronvillers pháo thủ cũng bắn nhau rất dữ, tại đó súng ta bắn ra tan hạt trận của quân nghịch đánh qua tại trận thế bị lấy hóm bữa 3 avril. Tại phía Đông-Bắc, binh ta đánh quân nghịch cả thất, bắt được 250 tù binh.

Binh Ang-lê tấn phát

Truyền tin Ang-lê: Binh ta bắt được 19.343 tù-binh, trong số ấy hết 393 vị tướng quân, và lấy được 257 cây súng đồng và Hovitzers, trong ấy hết 98 cây súng đồng đại-bát nặng, 227 cây súng đồng nhỏ để đánh chiến hào, 470 cây súng liên-thình Cơ pháo-thủ của ta lại bắn hạ hai nhiều cây súng đại-bát khác nữa. Trong lúc đánh trận không-khi hôm bữa thứ hai, các phi-thoan của ta hạ được tám cái của A-lo-mán, 9 cái phải bay xuống, cơ pháo-thủ của ta hạ được một cái, 9 cái của ta mất.

4 mai 1917

Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê đề ngày 2: Binh ta đuổi quân nghịch muốn tràn qua ở phía Bắc Arleux; hai bên pháo-thủ bắn nhau ở Bắc Scarpe và gần Ypres. Binh ta hạ được 11 cái phi thoan, 6 cái phải bay xuống, bên ta mất hết 4 cái.

Số tàu bè chạy tại nước Ang-lê

Tin ở Luân-đôn: Tuần trước đây, tàu chạy đến 2716 chiếc; tàu chạy đi 2690 chiếc; bị chìm 38 chiếc, trong tất 1600 tấn là số nhiều, còn ít nữa cũng là 1300 tấn; 24 chiếc đánh lại, 8 chiếc thuyền của bị chìm.

Số tàu bè chạy tại nước I-ta-li

Tin ở Rome: 627 chiếc tàu chạy vô hải-khẩu I-ta-li, 520 chiếc chạy đi, 3 chiếc tàu khơi và 7 chiếc tàu buôn bị chìm.

Tại Mésopotamie

Quan thông-lãnh Maude hôm ngày thứ hai đánh quân Tiét (Thổ-nhĩ-kỳ) phải rẽ hai mé sông Chat-el-Adhaim, lấy được một cái làng kiên bế chắc chắn và hai đàng trận của quân nghịch thào lui cho đến gò Jebelharin, bắt được 359 tù binh.

5 mai 1917

Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê: Tại mặt trận ở đường binh ông Hindenburg từ Tây-Nam rạch Soasce cho đến đường Acheville đi Vimy còn đang đánh nhau dữ. Binh ta tấn phát và lấy được nhiều cái trận thế lớn.

Biết nước lồi

Tin ở Buenos-Ayres: Nước A-lo-mán xin thứ tội về việc bắn chìm chiếc Protegido, và hứa rằng sẽ chịu cho một đoàn tàu binh A-lo-mán chào lay có Argentina mà xin lồi.

Tuyệt giao

Quan sứ-thần Chili ở tại Bã-linh mới cho hay nước mình tuyệt giao với A-lo-mán nên xin giấy thông hành đang mà đi về.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Đại anh hùng

Chư vị khán quan thường thấy tên ông René Doumer là người đại danh háng nêu trong truyền tin, song có lắm kẻ chưa biết vị anh hùng ấy là ai. Vấn đề này là con ông Paul Doumer nguyên Toàn-quyền tổng thống Đông-dương, sanh đẻ tại Lyon ngày 31 octobre 1887.

Lúc mới khởi cuộc chiến tranh thì ông này thuộc về đạo binh bộ. Ngài bị trọng thương hồi ngài còn ở trong đạo binh bộ nên sau phải xin bổ qua cơ phi-thoàn, lúc ấy mới thấy sự lệ trí và sự can đảm của ngài.

Từ ngày 9 jun 1916 thì ngài cỡi phi-thoạt đi tìm quân nghịch, đến sau ngài cầm đầu mấy đạo phi-thoàn đến ngày 24 octobre ngài dâng cấp bằng làm-quan ba, dâng tặng khen 4 lần, và đặng thưởng theo ngũ đẳng bửu tinh.

Ông René Doumer hạ đặng mũ vị phi tướng của quân nghịch tại mấy chỗ kể tên ra sau này :

Tại đặng một vị phi tướng ngày 19 mars 1916 tại Pont-Faverger.

Hạ đặng một vị ngày 30 mars 1916 gần lối Saint-Marie-à-Py.

Hạ đặng một vị ngày 23 octobre tại Verdun.

Hạ đặng một vị ngày 23 octobre tại Romagne.

Hạ đặng một vị ngày 23 janvier tại Craonne.

Tàu A-lo-mãn bị bắt cầm tại Brésil

Hiện bây giờ có 50 chiếc tàu hoặc của A-lo-mãn, hoặc của Ô-trích bị bắt cầm trong các hải-khẩu ở bên Brésil sau này :

Tai Rio.	14 chiếc trong tất	68.761 tấn
Para.	»	9.199 »
Maranhao 2 »	»	4.672 »
Pernambouc. . 13 »	»	80.803 »
Bahia	»	27.771 »
Santa Catharina 1 »	»	5.703 »
Rio Grande do Sul.	3 »	7.490 »
Santos	6 »	20.872 »
Paranagna 1 »	»	3.789 »
Paraly la Norte 2 »	»	10.718 »

50 239.728 tấn

Quân A-lo-mãn tại Huế-kỳ

Trong số 13.500.000 người di quốc tại Huế-kỳ, hồi năm 1910 thì có :

2.501.181 người A-lo-mãn
1.174.924 người Ô-trích
32.221 người Tiệt (Áu)
59.702 người Tiệt (Á)
5.000 người Bun-ga

3.773.026 người

Giá con mắt

Trong nhật báo Journal ông Brieux có nói như vậy :

Mỗi tên tướng sĩ bị mất 2 con mắt thì đặng tiền phụ cấp,

nếu người ấy là Áng-lê đặng 1.625 quan

» Ita-li » 1.266 »

» Langsa » 97 »

Những người bị thương đặng 4 đứa con.

Nếu người ấy Áng-lê đặng 2.275 quan

» A-lo-mãn » 1.710 »

» I-ta-li » 1.260 »

» Langsa » 975 »

THỎ-NHĨ ĐÔNG-DƯƠNG VÀ SỬ DỤNG ĐANG LỤC CHIẾN TRANH

(Les Ressources et leur utilisation pendant la guerre)

Nhơn dịp hội Societé de Géographie nhóm ngày 16 Février 1917, ông Auguste Chevalier có lần cho hội nghe một bài về thổ-nghĩ xứ Đông-dương ta, bốn-quần tướng nên dịch lại cho khán quan rõ xứ ta thật là một địa-giàu về sản-nật hơn các xứ khác là dường nào.

Ông Auguste Chevalier diễn-luân như sau đây :

Ở bên A-đông và bên Phi-châu, chúng ta được nhiều thuộc-địa cũng đều giàu có cả. Mỗi thuộc-địa có thổ-nghĩ khác nhau. Nhơn dân thuộc-địa lại là hai nơi giống khác nhau ở trong hoàn cầu này mọi đàng. Chẳng hay, nhờ cuộc đại-biến đương kim trong các nước thế-gian, thì hai thứ dân ở miền nông nực ấy mới được một lúc sang qua bên những miền lãnh lẻo giá rét Âu-châu, tự nhau mới chổn chổn trắng, gieo tía ra xin trợ lực cứu Mâu-quốc.

Văn nhơn số dân Đông-dương phỏng tính được 16 triệu người (14 triệu rưỡi người Annam. 1 triệu rưỡi người Cao-man, kỹ dư là dân khước-trú và mọi trên rừng) xúm xít nhau trong một vạc đất lớn bằng một rưỡi vạc đất Pháp. Nghĩa là 23 người ở được một kilô-mét vuông ; bên Pháp thì mỗi kilô-mét vuông chỉ được 74 người, còn ở bên Belgique hồi trước giặc mỗi kilô-mét vuông ở được 173.

Ở một số Nhì-hà nghĩa là xung quanh Hà-nội, tính được 350 người ở một kilô-mét vuông, là rác những người ở rải bãi chuyên về một nghề nông mà thôi. Ở xứ Bengale, thì mỗi kilô-mét có 145 người ở được. Địa phận Locrabasaja là một chỗ giàu nhất bên Chi-a và nhơn số đông phải 380 người ở một kilô-mét vuông mới đủ. Nội hoàn cầu có chỗ ấy dân phải chen nhau đông như vậy mà thôi.

Ngoại trừ mấy chỗ đông nhơn số nói trên đây bên xứ Đông-dương, cũng còn phải kể thêm miền sông Mê-kong ở về hướng nam Nam-kỳ và dọc theo ít sông rạch ngoài địa-phần Trung-kỳ. Phía miền trên như Ai-lao, Cao-man và ở các miền thượng du Trung-kỳ thì khác, dân thì ít đất lại rộng mênh mông, một kilô-mét vuông chứa có 40 người mà thôi.

Một đây, người ta đã tính và Annam và Cao-man qua tây giúp cuộc báo quốc là 6 triệu người. Mà thỉnh thoảng lại sẽ tăng thêm nữa. Có một ít đạo quân Đông-dương đã ra tiền phương tại mặt trận và đấu chiến coi họ mạnh bạo, còn phần đông thì để dùng trong trại-binh hoặc giúp nhà thương, hoặc làm công nghệ, làm ruộng.

Xứ Đông-dương mà gửi tận Pháp những lính mộ, và dân thợ thì không lấy gì làm đủ mà tỏ lòng nhiệt thành với Pháp-quốc.

Người tây và dân bốn-quốc bên Viễn-đông lại đem tiền cho nhà-nước vay có hơn 50 triệu quan tiền tây. Phía khác dân lại đứng công tiền làm phước cứu giúp kẻ mắc nạn cũng hơn 8 triệu quan, phần riêng chính-phủ Đông-dương giúp Pháp 50 triệu quan bạc mặt và đành chịu lỗ là về giá bạc lên xuống, rồi lại cũng lãnh chịu tiền tôn phi các hạng sấm đồ đạo cho quân lính và chớ chuyên, số tôn phi ấy từ năm 1915 đã tăng đến 11 triệu quan rồi.

Xứ Trung-kỳ và xứ Bắc-kỳ có than đá.

Năm 1914, xứ Bắc-kỳ làm than đã được 60 ngàn tấn ; lấy ở các mỏ giữa khoan Mông-cay, và Hồng-gay, cũng có lấy than đá ở mỏ Phú-nho-quan gần Ninh-binh là nơi có vựa cá-phê. Ở Bắc-kỳ cũng có nhiều nơi có mỏ sắt. Người ta khởi sự đào mỏ kẽm, mỏ đồng, mỏ thiếc vãn vãn.

Từ ngày khởi sự chiến tranh cho đến tháng má 1916, xứ Đông-dương gửi sang Pháp đến 30 ngàn tấn loại kim lấy ở các mỏ này.

Xứ Đông-dương không phải giàu về một mặt thổ-nghĩ. Ai đi khắp các nơi thì tới Hà-nội, Saigon, Namvan thì thấy có bán đủ thứ, rồi rải rác các miền đông đặng ở Bắc-

kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ thì thấy nào là ruộng mênh mông, nào là vườn rau đậu, vườn trái cây, vườn hoa, vườn bắp, vườn bông vải, vườn mía, vườn trồng thuốc, vườn trâu. Lại mỗi xứ có thứ thổ-nghĩ riêng nữa, như ở hướng nam Nam-van người ta trồng vườn tiêu nhiều lắm ; phía tây-bắc Nam-kỳ đây đây trồng vườn dưa và cau, trên hướng bắc Trung-kỳ có vườn trà, ngoài miền đông-nam Bắc-kỳ làm cây da, cây millet và cây Sarrazin.

Như lai không xứ nào có đủ giống thổ-nghĩ như Đông-dương. Trục diện xứ này độ 40 ngàn kilômét vuông, độ độ thẳng mỗi năm (lời 4 hay là 5 triệu tấn. Người annam tuy là vựa quốc ruộng đất hẳn hoi mà mỗi năm gặt được có 1. ngàn rưỡi hoặc 2.000 kilos lúa mà thôi.

Bên Âu-châu, người ta dùng lúa, nước tưới thì vậy. Tại Chi-a và, xứ Lombardie, nước I-pha-nho, người ta làm ruộng mỗi mẫu được 6.000 kilômét vuông : vậy mà nhờ có sông rạch nhiều, người bốn-quốc ở Bắc-kỳ, Nam-van và Nam-kỳ đã khai khẩn đất thêm rất nhiều để làm ruộng. Giả sử mà có dùng cách lúa nước đem về ruộng thì nhiều rồi cũng sẽ ra tốt lắm, lợi lắm, vì phòng bị được cơn thủy lụt và lúc nắng hạn, cũng còn có thể mà làm ruộng tại đây mỗi năm hai mùa. Song chỉ có người Annam có sức mẽ mang việc canh nông. Còn phần chúng ta thì phải dùng phép cách trị bèn tây để mà giúp Annam đào mương xẻ rãnh, làm đê, để cải lương việc làm ruộng rẫy, lựa các thứ giống tốt để trồng lúa.

Người tây đã có thí nghiệm thì thấy công hiệu. Đàng khi mấy nước còn tranh nhau, xứ Đông-dương đã gửi sang qua Mâu-quốc rất nhiều gạo để dùng trong các đạo quân và để nuôi nhơn dân bên ấy.

Còn một giống mẽ cóc nữa rất thành hành trong xứ này là bắp. Năm 1916, xứ Đông-dương đã gửi cho không bên Pháp-quốc 41 triệu tấn quan gạo và bắp để dùng trong binh lính.

Người annam còn một mối công nghệ đáng ưa mê mang thêm cho tân phát cho cũng khắp ở Đông-dương là cuộc chưng tằm.

Trước khi đây việc can qua, thì mỗi năm tơ sống nhập cảng qua nước Pháp ta từ 350 đến 425 triệu quan tiền bạc. Song có một mình xứ Thổ-nhĩ-kỳ chở tơ sống qua xứ ta nhiều hơn hết. Ma khi mần giặc này rồi đổng đổng về xứ ấy nữa. Vậy thì phải cần về xứ Đông-dương giục thúc bên ấy chưng tằm cho lung, vậy thì mới trồng như nơi ấy mà phục hưng cái công nghệ và cuộc bán buôn hàng tơ xứ ta, ở bên Đông-dương đầu đầu cũng có ít nhiều người nuôi tằm, dệt tơ lụa, vì nghề này hap người Annam và người Cao-mên lăm.

Bấy giờ xin kể đến việc trồng tiêu cũng là một thổ-nghĩ sanh lợi to ở tại hướng tây Nam-kỳ. Cây tiêu bên tây ít có, nên chính-quốc lúc này cần phải cầu đến các thuộc-địa mà thôi. Từ khi khởi việc chiến tranh, thì bên Saigon chở qua chính-quốc nhiều lắm

Bông dài cũng còn là một giống thổ-nghĩ cần dùng lắm như là đàng lúc già, người ta xài thứ bông và không biết ngân triệu nào mà kể để làm trái phá. Người ta cũng dùng bông vải để mà chế ra đồ dệt bố trong các nhà thương, để hai năm nay các nơi ấy xài bông vải thập bội.

Cuộc xuất cảng qua Đại-pháp mấy năm trước giặc là 575 triệu quan tiền tây. Bông vải ấy nếu các thuộc-địa langsa mà lo trồng thêm cho thẳng số thì được lắm, nay có một nơi trồng bông vải nhiều mà thôi là xứ Cao-mãn, mỗi năm xuất cảng từ 5 ngàn đến 8 ngàn tấn bông lác rồi, phần nhiều chở qua bên Tàu và bên Nhật-bản.

Ở Nam-kỳ người ta không trồng bông vải cho lắm, ở ngoài Bắc và trong Trung-kỳ, người ta có trồng một thứ bông để trọt với bông bên Thiên-trước đem qua để dệt vải thưa bán cho miền Viễn-đông. Khi có giặc đặng lên, thì những vải thưa lăm bên này bằng bông vải ấy người ta dùng thay thế cho một phần vải thưa bên tây, (mỗi năm là 15, 20 triệu quan) rồi lại có chở qua bán bên các chợ langsa đặc lợi lắm.

Những thổ-nghĩ như vậy chỉ có một người bốn-quốc làm được.

(Còn nữa)

Nhà hội Annam

(Le foyer Annamite)

Số linh bèn này đi trăn mà nhứt là linh thợ Annam sang qua càng ngày càng tăng thêm. Trong tỉnh Gironde, hiện nay có hơn muôn linh thợ Annam, và nội lo chế thuốc đặng Bassens có cũng năm bảy ngàn.

Vì cơ ấy, người Langsa có lập ra một hội để bảo trợ cho các người ở bên Thuộc-địa này.

Người làm đầu hội là ông Denis, các ông phó-hội là MM. Gage và Marcellac đại thư ký là ông Lương-y Beille. Phó thư ký ông D'Hudhes, thư ký phụ ông Davy.

Nhờ có hội bảo trợ này tập tinh giúp sức, người Annam được chú ý hơn tới hết lo buồn về xứ xa các học quán. Muốn ăn đồ anam thì có đủ, áo quần ấm áp, lại có nhà thương riêng cho họ dưỡng bệnh. Có bấy' cuộc chơi, làm thưởng theo thói nhơn Nam.

Chúng tôi đã có dự xem một tuồng hát hội annam tại Bassens trong ngày lễ khánh-thành nhà hội annam. Chúng tôi thấy trong một phòng nhỏ kia trần thiết cách trong thế, chính mình thấy đôi anam Phuc-hy đã dọn dẹp, có mặt mấy ông già kể tên trước đây và mấy ông này nữa là ông Argant chánh chủ nhà hội, ông ông Despoujols phó nhà hội, ông quan tư Commier, ông lương-y Maydien, ông Lương-y nhưt hạng Dausse, ông Delarue lãnh sự nước Serbie, ông Nassebeuf quan tư cai bạon linh tập Annam tại St-Médard, quan lương-y Đông, ông cha Sô hợ Bassens, ông Rolltons văn-đầu

Hạt tuồng có hai xuất đợ chỉ về sự yêu mến quê hương nhơn yêu mến cha mẹ. Người coi hát cả khèn theo hát, và các người hòa đống kèn. Khi người chấp rồi thấy đôi mỹ nhơn Nguyễn-văn-Thơ nói mấy lời cảm ơn những kẻ đến xem tuồng, nói người Tây ở với người Nam như vậy thì biết ơn lắm và sinh lòng yêu mến nước Pháp hơn. nên sáng lòng đem hết nhơn lực mà giúp Mâu-quốc.

Ông Denis lấy làm cảm cảnh lòng thảo thuận của người Annam lại cả khen những kẻ đã đành hòa giải và vợ con mà đi làm việc ở các nước Pháp.

Nước Pháp lại không quên các con núp ẩn dưới bóng cờ mình, vì người Annam cũng quyết chiến với kẻ thù mà trợ giúp Pháp, sau hết thấy Phuc-hy đưa ly rượu lên chúc mừng Đại-pháp và Đông-dương.

Đoạn các quan xuống tàu Titan về tại Bordeaux, những người Annam ở tại đây cứ hát chơi cho đến mông cuộc. Những người độn lễ thấy việc thành tựu đều vui mừng chẳng xiết (du Nouvelliste de Bordeaux).

SAIGON THỜI HÀI

(Propos d'un Saigonais)

Ăn chẳng biết mùi

Có một buổi no tôi dạo chơi thành phố, đi vira tới chợ mới bỗng nghe một tên khách trú đang cãi cọ với một người Annam, hai người cãi với nhau về chuyện chi thời tôi không rõ, song nghe tên khách nói như vậy : *Choi nư ăn coi gi, nư cũng không biết má.* Ra về tôi bèn suy nghĩ câu nói ấy, thì thật hồ thắm cho đổng ban lăm nổi. Thật là đổng ban ta

nhieu n
đứng c
hè ng
còn tro
thầy, l
váy, m
tiền th
đó cũn
mắm l
đùng t
váy, m
cũng n
như nư
đều là
lưu th
mắm g
Thử
coi, vậ
mắm g
nhằm m
mà cor
ràng t
nước n
hại ch
không
việc ch
đó biết
đặng, r
sau h
chớ th
nước n
Váy m
là nh
nhon đ
nhón đ
không
trách n
dân, đ
đng s
ai lượ
Đã b
đứ th
trú nư
Cigare
chờ t
Cigare
Victoria
hộp C
lựa v

hiều người có tật lạ lùng, việc đi đứng cho đến việc ăn mặc, miễn là bề ngoài nhảm nhí đẹp thì thôi, còn trong cơ thể lỏng lẻo cũng không, lại cho đến việc ăn uống cũng vậy, miễn người ta nói đồ đó mắc tiền thì thôi, còn mùi ngon hay là đồ cũng chẳng biết. Kia như nước mắm là một món người Nam ta dùng thường ngày, lúc trước thì hoặc ở hòn Phú-quốc hoặc ở Phan-thiết, Phan-rang, Bình-định v.v. người Nam ta làm bằng cá biển chỗ vô mà bán. Ấy là nước mắm thật ấ, là nước mắm mà bấy lâu ghê bẩn chỗ vô Saigon, rồi bán rải ra trong lục châu cho ta ăn đó, đến nay khách trú thì thấy món ấ, lại món lợi to, một món người Nam ta phải cần dùng, vắng một bữa chẳng đặng, khách trú lại tìm ra một cách làm nước mắm giả, làm bằng thuốc, mùi cũng như nước mắm thật, cũng như nước mắm thật, song có một điều là mùi có khác một chút và để lâu thì nó phải trở nên như nước mắm giã.

Thứ lên miệt Cầu-ông-lãnh mà coi, vậy mà nhiều người ăn nước mắm giả mà chẳng biết mùi giả, cứ nhấm mắt để cho bọn khách trú nó mà con mắt ta mà móc túi. Phải biết rằng từ ngày bọn khách trú làm nước mắm giả cho đến nay, thì thiệt hại cho các nhà làm nước mắm ở ngoài Trung-kỳ lắm, bởi cho nên việc chải lưới giảm bớt lần lần. Tuy đã biết nước mắm giả không giết ai đặng, nhưng mà hại cho ta về ngày sau hay không thì không ai biết cho thiệt hại cho các nhà làm nước mắm cho Annam ta lắm. Vậy mà mấy ông quản hạt hội-đồng là những người thay mặt cho nhơn dân, không biết có lòng lo cho nhơn dân trong việc về sanh ấy hay không? Ước chi mấy ông nhớ đến trách nhiệm của các ông đối với nhơn dân, đối với nước nhà, thì chắc các ông sẽ lo lắng cho nhơn dân khỏi bị ai lường gạt.

Đã bán nước mắm giả, lại còn làm đủ thứ giả khác nữa, chẳng phải một thứ nước mắm đó là đủ sao? Làm Cigarettes giả thì chúng nó mua thuốc chôi trong miệt Gò-vấp về mà làm Cigarettes, làm in hệt như điệu thuốc Victoria vậy, chúng nó lại để trong hộp Cigarettes Victoria, lấy cái miếng lụa vàng hộp Cigarettes Victoria cột

ngang, bán một cái một điệu. Có làm kẻ làm mặt sang vô mua, miễn thấy ở trong hộp Cigarettes Victoria, có thể lụa vàng, thì nói là Cigarettes Victoria, còn hút thì hơi ngon hay là không cũng trời thấy, miễn là người ngoài nói sang thì đủ.

Còn rượu Cognac Dejean nó để trong vô Cognac Robin, rượu limonade Saigon để trong vô limonade Singapore bán cho mắc, rượu Whisky thì để trong vô thứ khác, miễn thấy cái ve, cái nhãn thì đủ, còn uống vô mà phải thử rượu đó hay không thì trời thấy. Còn Café thì nó lại trộn với cái đắng (chicoricé) mà bán, uống nó vô có hơi đắng đắng, lại nói là cà phê Café này thiệt đắt đứ, ngon đứ, chẳng biết là cơm cháy, hay là đậu xanh, hay là cái đắng.

Nghe bấy nhiêu lại buồn cũng bấy nhiêu, phải chi đồng ban ta ca thấy đều biết mấy thứ giả ấy mà tránh, đừng mua nữa thì mới khỏi tiếng nhạo cười.

TRẦN-VĂN-MỊCH

Giương phong tục

(Les Meurs et Coutumes annamites d'après les proverbes)

(Tiếp theo)

TIẾT THỦ MƯỜI BÀY

Nhân duyên và lấy vợ gã chồng

89. Phải duyên phải kiếp thì theo, trái duyên trái kiếp như kéo dục vênh.

Còn duyên như tượng tó vàng, hết duyên như tó ong tàn ngày mưa.

Còn duyên kẻ đôn người đưa, hết duyên đi sớm về trưa mặc lòng.

Còn duyên đóng cửa kén chồng, hết duyên ngồi góc cây hồng lưom hoa.

Còn duyên kén cá chọn canh, hết duyên cũ rầy đưa hành cũng thôi.

Còn duyên kén những trai tơ, hết duyên ông lão cũng vợ làm chồng.

Già kén thì kén bom, không ai tranh khôn với trời được, xem thì thì cũng chẳng nên eo lo cho lắm, coi chẳng mà tránh vô đưa lại gặp vô đưa.

90. Gàn thì chẳng hiệp duyên cho, xa xôi cách mấy lần đó cũng theo.

Một nhánh tre năm hãy nhánh tre, đẹp duyên thì lấy chớ nghe họ hàng.

Đôi ta như lúa phơi màu, đẹp duyên thì lấy tham giàu làm chi.

Tim duyên mà chẳng thấy duyên, mắt niêu cơm trắng chin tiền ba rở.

Thôi con kén cá ý muốn thết ban nhân duyên, duyên chẳng gặp nên cá ế cơm ời, ra tình bất rứt.

Phải duyên phải kiếp thì theo, cảm còn ăn được nữa bèo như anh.

Bối này ra ý người con gái gặp chồng nghèo xấu, hay là những cảnh khổ chịu mà có kẻ đem pha, nhưng tự mình không đời lòng, nói thì vậy chớ sao nữa cũng chịu được, đã trót thì chết, phải duyên phải kiếp thì theo, kẻ thế cũng biết thân danh phận.

91. Đem dồng trường, em nghe con vượn cầm canh, nghe chim khuyên ờ, nghe anh khuyên nằng; gấu giữa làng trái duyên khôn ép, khôn người phải kiếp tìm đi, tiền trăm bạc chực kẻ chi.

Nghe xa thối lại nghĩ gần, làm thân con nhện mấy lần vương tơ, chắt về đầu trong đục mà chờ, hoa thơm mới tuyệt biết nương nhờ vào đâu; số em nghèo, lấy khó cũng giàu, số em nghèo, chín đụn mười trâu cũng nghèo; phải duyên phải kiếp thì theo, thân em có quản khó nghèo làm chi; giàu ăn khó chịu lo gì mà lo.

92. Lấy chồng cho đáng tấm chồng, bỏ công trang điểm mà hồng răng đen.

Hỏi vợ thì cưới liền tay, chớ để lâu ngày lắm kẻ gièm pha.

Mẹ em cấm đoán em chi, để em sắm sửa em đi lấy chồng, lấy chồng cho đáng tấm chồng, bỏ công trang điểm mà hồng răng đen.

Mẹ già như chuối chín cây, sao đây chẳng liêu cho đây liệu cùng.

93. Có con mà gã chồng gàn, có bat canh cần ոỏ giã đem cho.

Hoài con mà gã chồng xa, một là mất gỏi hai là mất con.

Làm đạo cha mẹ gã chồng cho con, hề được nơi xứng đáng là bà, chớ gần xa có làm gì, nếu tham mâm giỗ bát canh, mà đem con ép uống, thì chẳng thiệt con làm rừ, và con mắt có tại gì xa gần, xa mà gặp được chồng hay, con khá ấy là con, gần mà không chẳng ra chồng, con chẳng ra con, thì dầu con cũng như mất, thế thì là cha mẹ nên biết rằng: Sự dựng vợ gã chồng là kén lấy người kén lấy giống, chớ không phải chọn giàu nghèo, mà cũng chớ quan gần xa.

Em về em hỏi mẹ cha, có cho em lấy chồng xa hay đưng.

Àn chanh ngồi góc cây chanh, lấy anh thì lấy về Thanh chẳng về.

Muốn lấy chồng mà chẳng muốn theo chồng, chỉ vì đường xa dặm thẳng, nhưng mà nói vậy, chớ đã yêu nhau thì xa cũng nên gần.

94. Ai ăn cau cưới thì đền, tuổi em còn bé chứa nên lấy chồng.

Gái khôn tránh khỏi đồ đưa, trai khôn tránh khỏi vô thừa người ta.

Vua chúa cấm đoán làm chi, để đôi con đi chẳng lấy được nhau.

Liệu con mà gặp mắc ra, liệu của liệu nhà em lấy chồng đi, nửa mai quá lứa lỡ thì, cáo thì chẳng lới thắp thì chẳng thong.

Làm trai lấy vợ Sơn-dông, thật xói chẳng có tiền chồng như non. (Làng Song-dông ở Thanh-hóa).

Vợ chồng đủ lẽ theo cưới thì thôi, tiền chồng như non là một tục xấu nghĩa là đáng gả thì già, chớ không phải là bán con.

Đường xa đi gấp lại gần, mẹ ơi lấy vợ Thanh-thần cho lới.

Làng Thanh-thần ở huyện Thanh-ôi, Hà-dông, đất thanh tú nhiều con gái đẹp, nên làm kẻ vương tơ, chắt về đầu trong đục mà chờ, hoa thơm mới tuyệt biết nương nhờ vào đâu; số em nghèo, lấy khó cũng giàu, số em nghèo, chín đụn mười trâu cũng nghèo; phải duyên phải kiếp thì theo, thân em có quản khó nghèo làm chi; giàu ăn khó chịu lo gì mà lo.

95. Đời xưa kén những con dồng, đời nay ấ cắt ոỏ lòng thì thôi.

Người ta gieo ma còn phải kén giống nữa là vợ chồng mong nói đời về sau, dầu chẳng kén để kén đôn, cũng phải xem tình xem nét, gái lấy chồng còn nhờ họ hàng-phước nhà chồng, trai lấy vợ cũng nhờ phước đức lai mẫu, nếu gặp phải con vô phước thiếu ấm đức, thì thiệt về nhiều, chớ thấy tiền đây gác đi đưng mà đưng ոỏ lòng ấ cắt.

Gái làng ở hóa con đưng, có sao em lại lấy chồng ngụ-cư, ngụ-cư có thóc cho vay, có lụa bán, đây em lấy ngụ-cư.

Gi bằng ruộng rừ đưng chồng giữa làng, một mảnh chén ngô hơn bồ chen đá, tham ăn tham mất, số đến lúc người ta ngồi ép vách rồi lại thắp-tho.

Mẹ ơi con chẳng lấy dấn, dầu xa đầu gần lấy khách mà thôi, lấy khách được mặc áo dỏ, được đi giày đỏ được người ghé cao.

Người ta thường nói: chồng khó giữa làng còn hơn chồng sang thiên hạ, lời ấy dấn chưa lấy gì làm phải mười phần, nhưng xem chi này muốn bỏ que cha đi vô mà đi dấn nước người, chẳng qua chỉ vì người con mắc lới, chớ không phải khó nước người phải kiếp tìm đi, cho biết ra có của dỏ được người cung dẻ.

96. Khó khăn đáp đỏi lần hồi, gian sang chửa dẻ mẹ ngồi em ăn.

Làm gái cũng phải học làm học ăn, có nghề có nghiệp, đến lúc về nhà chồng giàu ấ khó chịu, không có thì bời đất vật có mà nuôi nhau, mới phải là dấn ba căng đàng, nếu chỉ chực ngồi ruồi mà ăn, thì là vợ hay là mẹ, con gái lấy chồng nghèo như bực này thiệt nên kinh thương, chớ thấy áo rách mà coi thường.

(Còn nữa)

Feuilleton du 17 Mai 1947. N° 481

TRUYỆN

Một người tinh-si

Pháp-quốc tinh-si

(tiếp theo)

HỒI THỨ VII

Quan kia theo mãi với tình, Biết duyên mình biết phận mình thế thói!

Lê-sanh khi tình dầy, ngó trước ngó sau, một mình một bóng, cứ trằm ngàn nỗi, liêu gò cùng ai, nên tình rồi lại khác, khác rồi lại mê, cũng liêu sông thác với tình cho rành. Vợ chồng Dịch-sanh thấy vậy, bèn chạy vô khuyên giải, và dỏ thuốc cho uống, một lát lâu mới hoà-hồn lại. Song nghĩ đến người giai-nhơn lúc nào, nói riêng lại tâm tã tưởng mưa lúc này. Vợ chồng Dịch-sanh cũng không cảm lòng dậu, nhìn nhau giọt vắn giọt dãi.

Đang lúc hoa sương nguyệt thắm, buồn về phận, giận về duyên, bỗng đầu gia-đông bước vô cầm một cái thơ vào nói:

— Dạ bẩm ngoài kia có một người nào là đưa cái thơ này, và đòi một trăm đồng bạc tiền thưởng.

Lê-Sanh vội vàng mở coi, thấy nét bút quá nhiên là lời chữ người y-trung hơn của mình. Ngồi bao thơ để có một hàng chữ như rằng:

« Ai lượm được cái thơ này đưa đến nhà Lê-Sanh sẽ đòi lấy một trăm đồng bạc thưởng. »

Lê-Sanh liền sai người nhà mở tủ lấy một trăm đồng bạc đưa ra thưởng cho kẻ đem thơ, và hỏi cái thơ đó lượm được ở đâu? Người đó trả lời rằng: lượm được ở đường xe lửa phía nam.

Trong thơ nói như vậy:

« Trăm ngàn gởi lại tình-quân,

« Tóc tơ người ngắm có phần ấy thói.

« Đang lúc vội vàng, thiệp thảo bực

« phượng hổ-thị chi trai, chớ lấy khi

« tình con mà liêu thân mạng lớn. Nay

« thiệp tuy bị anh em Côn-Bồc bắt đi,

« nhưng thiệp đã thế, đầu sông thác cũng

« liêu, quyết không mặt nào theo với

« quân thù, mà lạt tình vàng đá. Nay và « bắt thiệp đem về kinh-đô nước Anh, nếu « giữa đường, thiệp có thừa cơ lên bước « ra đi được, đầu mây sóng cũng lợi, mây « non cũng trèo, về đặng nói lời ước xưa, « tròn gương nguyên cũ. Bằng không, thiệp « x n một thác, đến nghĩa ba sanh, lang- « quản-liệu nói kim lãnh, chớ vì thiệp mà « bỏ quá xuân xanh thêm tội nghiệp. Trời « như có mắt, ấ cũng có ngày Hiệp-phò « châu vé. »

ký tên:

« OANH-NHÌ »

Lê-sanh đọc thơ rồi, bõn đứt máu tan, chơn tay lạch ngắt, vợ chồng Dịch-sanh khuyên dỏ một hồi lâu, lần lần mới tỉnh lại.

Buồn nghe tiếng dẻ kêu ri ri, giọng bi-hu gọi kẻ cô-phòng! Lê-sanh nằm ngậm nghĩ một mình nói: Chẳng thà sống thục một ngày với nhau, chớ liê nào ta phải Oanh-nhì sao phải! Bèn vội vàng ngồi dậy, sửa soạn đồ hành-trang, viết thơ để lại ở nhà, một mình mở cửa ra

đi. Ngửa trông, ba sao còn vắng vắng giữa trời, kia nhà vô lều cao, nơi kia các kén, người nào người này, ai cũng còn đem xuân mơ màng, giặc mai say tình, chỉ có một mình chàng thiếu-niên công-tử, đỉ lui cui ngoài đường, một bóng trắng trong, làm anh em tiễn-biệt.

Khi Lê-sanh đến đường xe lửa phía nam, thì trời đã tang tắng sáng, bèn mua giày hạng nhất, lên ngồi đầu dầy, thì xe vút thời xúp lẻ chạy.

Chừng bốn giờ đồng hồ, đến nơi bờ biển, Lê-sanh xuống tàu mua giày, vô phòng nằm nghỉ; nghe bên ngoài, nào đờng đờn bà, chạy đi chạy lại, kẻ vô tiền chống, người ăn tiền em, cươi cười, khác khác, lúc phân-kỳ làm nổi dưng tưởng thây.

Đó là:

Đã gùn chi có điều xa, Đã vàng cũng quyết phong-ba cũng liêu.

(Còn nữa)

Phải gần theo đơn :

- 1° 4 cái giấy khai sanh,
- 2° 4 cái giấy tánh hạnh,
- 3° 4 tờ sao lục tiền án,
- 4° 4 tấm hình của mình.

Nếu chẳng có mấy món nói trên đây thì không đăng thì.

Trở nài còn học trong trường thì phải có giấy phép của quan Đốc-học cai quản trường ấy cho mới đăng.

Mới về làm việc đồng-lộc đồng-niên đăng 140 \$ 00, rồi lần lần tới 950 \$ 00.

Hoặc hai hay là ba năm thì ăn lên mỗi năm 50 \$.

Người nào mà quan chăm dàu rồi, hệ quan bỏ đi chỗ nào thì phải đi chỗ này, bằng cái chẳng đăng.

Mỗi lần trước khi bỏ đi xứ nào thì phải có giấy quan-thầy phê cho mới đăng.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

TÀU

Phương hay để tuyệt trừ sự tảo á-phiện

Các viên-chức ở huyện Hai-cheng, miếu Fouenteng thấy các quan đó-độc không mạnh mẽ đủ mà cần tuyệt sự tảo á-phiện, vì đầu đầu cũng thấy có người hút hoàn hút hủ.

Mới đây, các viên chức ấy lập ra một hội kết là Hội diệt trừ á-phiện. Hội ấy đặt ra điều luật mới như vậy:

Khoản thứ nhất. — Hội này các hương chức làng lập ra, mục-dịch bổn hội là tuyệt trừ sự tảo á-phiện.

Khoản thứ II. — Các hương chức ở huyện Hai-cheng có quyền và có trách nhiệm buộc tội các người tảo á-phiện.

Khoản thứ III. — Các hương chức làng phải hiệp lực với các người tình nguyện và các lính tuần cảnh mà bắt kẻ tảo á-phiện.

Khoản thứ IV. — Mọi lần bắt được 10 người hút á-phiện thì phải bắt thêm một người để chôn sống.

Khoản thứ V. — Khi chôn, thì phải cuốn trước mặt 9 người đóng tội ấy, xong rồi thả 9 người về.

Khoản thứ VI. — Nếu 9 người ấy mà bị bắt tại phạm, thì phải chôn sống cả 9 mạng không oan chi cả.

Khoản thứ VII. — Khi nào từ được việc tảo á-phiện này rồi thì Hội này mới lãn đi.

Nghe nói này trong huyện này không còn một người tảo á-phiện. Nhờ người bắt phạm phải chôn sống hết, còn ai ghiến thì sang tỉnh khác mà tảo.

Tàu và việc chiến tranh

Mới đây, các quan Thương-thor hội nghị để bàn việc phải vào cuộc chiến tranh giúp Đồng-minh hay không. Quan Tuần-kí-Joué đứng tựa chủ hội nghị, vậy Quan này đứng lên nói mấy lời rằng:

« Chúng tôi chẳng lẽ ở điềm nhiên như vậy nữa. Lời xin nói vì dụ này cho các quan thương nghị. Giả như ăn cướp nó gần vào nhà nào mà đánh, thì các người nhà ấy có ra mà đánh dưới chúng nó hay là đánh để vạy khoanh tay mà ngồi đợi ăn cướp vào? »

(Echo de Chine)

LỜI RAO

Tôi là Từ-thị-huội đơn bà góa ở tại làng Lịch-hội tổng Đình-mỹ Tỉnh Sóc-trăng làm lời rao này cho các ông các bà hay rằng thảng con tôi tên là Hàng Bát kều là Bồi này nó sanh sự hoang dang cơ bạc, thiếu nợ, người ta từ giã, nên tôi cho các ông các bà hay rằng kể từ ngày nay xin đừng cho nó vay bạc chi, thì chẳng hề hay biết những nợ nần của tên Hàng Bát kều là Bồi nữa.

Nay kính,
Lê 5 April 1917,
Tò-thị-Buội.

SỞ MẤY TÊN NGƯỜI VÀO HỘI TƯ-CẤP NAM-KY ĐỂ GIÚP NGƯỜI BỊ NẠN VỀ BINH-CÁCH

(Liste des adhérents de l'Assistance Cochinoise aux victimes de la guerre)

Hội tư-cấp Nam-kỳ để giúp người bị nạn về binh-cách, nhân cho các vị nghị-viên đăng hay rằng ngày 9 Mai 1917, hội đã gửi 25.000 fr. bằng một cái ngân-phiếu của hãng bạc Đông-dương tại Paris, gửi cho ông Bloch làm quan xem xét số bộ hiện đang làm chánh chủ hội chân tế những tiền cứu giúp của các Thuộc-địa cho những người bị nạn về binh cách, hãng bạc Đông-dương cũng vui lòng mà gói giùm và tính giá bạc cao hơn giá thường mỗi ngày.

Tổng cộng số tiền đã gửi về chánh-quốc đến nay là :

Avril 1916	20.000 frs.
Mai 1916	25.000 »
Juin 1916	30.000 »
Juillet 1916	30.000 »
Août 1916	30.000 »
Septembre 1916	35.000 »
Octobre 1916	35.000 »
Novembre 1916	25.000 »
Décembre 1916	25.000 »
Janvier 1917	25.000 »
Février 1917	25.000 »
Mars 1917	25.000 »
Avril 1917	25.000 »
Mai 1917	25.000 »
Cộng	380.000 fr.

SUU XUAT TÂN KỲ

(Les curiosités)

Độ óc con người

Ông Nghiệp-sự Marchant đã thí nghiệm độ óc con người cho biết nổi bao nhiêu thì ngài định rằng :

Người Nam từ 15 tuổi đến 20 tuổi óc nặng nổi 1.400 grammes, người

Nữ tuổi ấy nổi có 1.275 grammes. Trong 100 người nam có 30 người có

óc nổi quá 1.450 grammes, trong 100 người có 20 người dưới 1.200 gram-

mes, còn đơn bà trong 100 người có 25 người không có óc không nổi tới

1.200 grammes, song trong 100 có 55 người có óc nổi từ 1.200 đến

1.550 grammes. Con nit được chín tháng thì óc nó thêm bội nhi, qua ba

tuổi óc nó thêm tam bội, từ ba tuổi trở đi thì óc nó thêm lần lần mà lâu,

đơn bà lại càng lâu hơn. Người nam đăng 19 hay là 20 tuổi thì óc trở

đủ không nở thêm nữa. Người nữ từ 16 hay là 18 tuổi thì đủ óc.

Qua lối 80 tuổi óc người đơn ông nhẹ lại, còn đơn bà đến 60 tuổi đã

nhẹ óc.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

NAM-KY SOÀI-PHŨ

(Gouvernement local Cochinchine)

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 10 mars 1917.

Thấy Nguyễn-văn Trọng, mới được chấp dụng làm thư ký học tập nay bổ tủng quyền quan Tông-lý sở điều-động thể

cho thấy Phạm-vân-Vi, thư ký hậu bổ nhi hạng ở nhà dưỡng bệnh.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 13 mai 1917.

Thấy Võ-vân-Giỏi và Nguyễn-văn-Trọng, được chấp dụng làm thư ký học tập tại dinh quan Hiệp-lý và các tòa bộ Nam-kỳ.

Thấy Võ-vân-Giỏi, được bổ đi thể cho thầy Nguyễn-văn Cử, thư ký hậu bổ nhi hạng xin thôi còn thầy Nguyễn-văn-Trọng thì thêm về viên quan bổn-quốc.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 21 avril 1917.

Thấy Diêu-Mông được làm phó tổng nhi hạng, tống mọi Minh-giải tại Thủ-dầu-một, thể cho thầy Diêu-Kiêng xin

nghỉ.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 24 avril 1917.

Thấy Ngô-vân-Sắc và Bùi-vân-Lộc có cấp bằng giáo tống, được làm giáo tống hậu bộ lương chung niên là 180 \$ 00 và

bổ đi tủng quyền quan Tham-biện chủ-tính Bèn-tre.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 35 avril 1917.

Thấy Võ-vân-Nghĩa, có cấp bằng giáo tống được làm giáo tống hậu bộ lương chung niên là 180 \$ 00 và bổ đi tủng quyền quan Tham-biện chủ-tính Rạch-giá.

Thấy Huỳnh-vân-Khoai, có cấp bằng giáo tống, được làm giáo tống hậu bộ lương chung niên là 180 \$ 00 và bổ đi

tủng quyền quan Tham-biện chủ-tính Thủ-dầu-một.

Tên Nguyễn-vân-Sang, được làm chánh thư rên tại trường máy, lương mỗi tháng là 32 \$ 00 kể từ ngày 25 tháng ba năm

1917, là ngày tên này làm việc dạng thể cho tên thư chánh Vang-dang-Sang qua đời.

HÀNG TRƯ ĐỒ TRANG SỨC

hiệu LAMOTTE tại Paris và Marseille

Savons. Nước thơm gội đầu. Nước thơm Eau de Cologne.

Các thứ hàng đầu thơm để cho các tiệm hút tọc dùng.

Có trữ tại tiệm Henri-Bresset đường Charner Saigon.

CÓ BÁN ĐỒ HÒA VẬT

Đồ hộp. Rượu chác. Rượu mạnh. Dầu ăn. Savons. Nón mũ.

Da đóng dây, da thuộc và da thúm các thứ hiện.

Có trữ tại tiệm Henri-Bresset đường Charner Saigon.

CHƯ VỊ ĐÀ GỜỊ BẠC

Đàn quân lấy làm cảm ơn chư vị kẻ ra sau này, vì có lòng từ ái gửi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bùn quân; 5 \$ là sự giúp cho Bùn quân mà lo đến trước mới mang cuộc vào mình.

85 phát nhứt-trình	55 mandat
7565 T. Q. Tuan	mandat 4
1006 Ch. H. D. Baris	4
2576 Ng. V. L. Canho	4
3024 T. V. H. Centre	4
7112 L. V. A. Sacrang	4
4547 Village Thoi son Longuyen	4
8504 Ng. V. C. Traviab	6
4523 Hum Calagang	4
2546 Ng. H. Th. Canho	6
T. B. F. Y. Ph. de D. Baris	4
529 Ng. V. N. Barles	4
1769 Ma-Tou Tanhua	4
7596 VII. Binh-Lap-Tanan	6

SÁCH MỚI

Tại Báo quán Lục-tính Tân-văn có bán những sách quốc-ngữ sau đây: Tiểu-truyện của Perrault quyền thứ nhứt 32 trang giá 0 \$ 10 Tiền gói 0 06 Annam Sử-lược quyền thứ nhứt 0 30 Tiền gói 0 08 Annam Sử-lược quyền thứ nhì 0 30 Tiền gói 0 08 Ai mua xin gửi có nhà thơ cũng đăng.

NHỮNG SÁCH CỦA BẢN XÃ IN RA

In bán rồi :

Sơ học luân lý, TRẦN-TRỌNG-KIM	0 380
Thơ La Fontaine điển nôm, NG. V. VINH. Quyền thứ nhứt	0 10
Quyền thứ nhì	0 05
Chuyện trẻ con của Perrault tiên-sanh điển nôm, NGUYỄN-VĂN-VINH 1 ^{er} livret	0 10
Chuyện trẻ con của Perrault tiên-sanh điển nôm, NGUYỄN-VĂN-VINH 2 ^e livret	0 10
Sư-phạm giáo khoa, TR. TRỌNG-KIM Nam sử sơ học, TRẦN-TRỌNG-KIM (1 ^{er} livret)	0 30
Ấu-học tập-đọc, NGUYỄN-ĐỒ-MỘC. Nam sử sơ học, TRẦN-TRỌNG-KIM (2 ^e Livret)	0 30
Văn Quốc Ngữ, PHẠM-VĂN-HỮU	0 25
Tiểu-học tập-đọc, NGUYỄN-ĐỒ-MỘC. Ấu-học cách-tri-đọc bản, TRẦN-VĂN-QUANG	0 20
Ấu học luân-ly tập-đọc, NGUYỄN-ĐỒ-MỘC	0 10



— Thăng khốn ! Ai biểu mày đi mua thuốc gì mà lạc lẻo như rơm mọt vậy, tại mày dại thì phải hút lấy cho hết. Bấy giờ đây mày phải chạy mau, mua cho tao một gói BASTOS, tao ra hút thử thuốc đó thôi. — Dạ, thưa vâng !

PHỦ THÔNG GIÁO KHOA THƯ XÃ
BIBLIOTHÈQUE FRANCO ANNAITE DE VULGARISATION
Số 100, Boulevard Nhon-Kinh

PHỦ THÔNG GIÁO KHOA THƯ XÃ
BIBLIOTHÈQUE FRANCO ANNAITE DE VULGARISATION
Số 100, Boulevard Nhon-Kinh

SÁCH ĐẸN HƯA CHO TRẺ ĐỌC
CHUYÊN TRẺ CON
(Les Contes de Perrault)
TRADUITS EN ANNAITE
PAR NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Giá: 0\$10

SÁCH HỌC
SƠ HỌC LUÂN-LÝ
(LEÇONS DE MORALE)
des Ecoles Indigènes du 1er Degré
par TRẦN-TRỌNG-KIM
Giá: 0\$30

GỞI BÁN ở các hiệu sách Đông-Dương
BÁN BUÔN ở các hiệu sách Đông-Dương

GỞI BÁN ở các hiệu sách Đông-Dương
BÁN BUÔN ở các hiệu sách Đông-Dương

TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG!

Ly là của thường thiên hạ hằng nghe nói
trong lúc gần ngồi bàn mà dưng vợ, chớ
dưng bề dưng khi-lyc mình đã hao tốn
trong cơn làm lụng.

Trong lúc nóng nực
Nếu Chư-tôn muốn ăn uống lực bọ
thường thì chớ khà dưng những rượu khai
vị dạn ra giả dối (opertifs frietés) và
nhiều khi tuy đắt tiền rất hủi chớ kỹ
trung một dôi khi lộn hai, dăm dăm cũng có
bên thì rượu ấy, hề thường uống nó thì
lần lần rượu ấy làm tiêu tán niềm dích
(la muqueuse) trong bao tử rồi lần lần nó
làm cho mình thực bất tri kỷ vị.

Vì sao vậy?
Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn
mà dưng cơn thì chẳng nên uống thì rượu
giết, cứ uống:

MỘT LY BÈ
RƯỢU
QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thầy tu
dòng San-Paolo (Espagne) dưng, xé
ấy là xứ nóng nực, cũng như xứ
Đông-dương ta đây. Rượu này
làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có
danh lên thuốc là:

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dưng với dưng bọt-bò
mà gấm vị dưng làm cho dễ uống, mùi lại
thanh tho, dưng cho ai mà hay ken lỵe uống,
chẳng ché dưng.

Phải nài
nơi tiệm mình mua cái hiệu dán trên ve
như vậy:

Nhà MAZET
Đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigon,
rượu ngon thứ mà coi, thiệt quá như lời tôi
nói chẳng sai.
Có bán trong các tiệm hàng-xén.

NHUƠNG NHÀ NỮ Y SĨ
(Chirurgiens - dentistes)

Bà Rose Lahille de Vincenti và cô Teddy
de Vincenti làm nghề trồng răng có bằng-cấp
y-viện thành Bordeaux bên. Bà Rose Lahille
giữ nước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 8
giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ.
Trừ ngày chúa nhật và các ngày lễ.
Trồng răng và nhổ răng nó nhàn cách kén
Prothese Bloc Hư-kỹ v. v.
Nhờ rằng người lớn 5 \$, con nít 3 \$, bit lĩ
răng hư từ 6 \$ sấp lên, trồng răng thường
răng vàng và có dự đồ phay răng.
Hãy đến nhà 33 đường Philippi, Saigon.

ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES
En Tous Genres
Prix Modérés
NG. CHI-HOÀ
GRAVEUR
AMIRAL DUPRE SAIGON
Kính trình chư quý vị tôi có lập TIỆM KHẮC CON
ĐÁU ĐỒNG VÀ MÚ THÙNG TIMBRES CUIVRE ET
CAOUTCHOUC bằng đồng, chạm mô bia đá cẩm
thạch để mà (pierres tombales), có đủ thứ con
đấu là. Quý khách muốn dưng kiểu nào xin gửi
thờ cho tôi thì tôi sẽ gửi catalogue cho coi vừa
ý kiểu nào thì tôi hết lòng làm cho vừa ý và tính
giá thiệt rẻ, tôi rất dưng ở con dưng.

XIN COI CHO BIẾT:
Chư quý vị muốn dưng các thứ CON ĐÁU có đủ
kiểu mới thiệt hay. Xin gửi thờ lại tiệm tôi mà
lấy catalogue coi dưng lựa mà dưng.
Kính trình.
T.-khanh-Long, GRAVEUR.
149 rue Catinal SAIGON.

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu
rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước
đá vào thì thanh thứ rượu rất về sanh.

Hãy dán bản hữu thiệt mình một lỵ
TONI KOLA
Mình hàng DENIS frères trừ mà thôi.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng,
cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu chầu
của hãng rất kỹ cao. Hãng sảng lòng gở
bổn giả và màu rượu cho không miễn là
phải có xin thì dưng.

LỜI KHUYÊN
(Conseil)

Chẳng những là thuốc, điều Diva là thuốc
tốt nhất, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ
sự đơn thuốc ấy một cách kỹ lưỡng, đến đời
không còn một chút nhựt nào trong đó, nên
hút nó dưng không hề bệnh hoạn. Bởi đó
trong chư-lôn ai mà biết lo người bình hoạn
ai hay sợ đau chẳng mấy người ghiên thuốc
thường bị, thì khà mua thuốc điều Diva mà
hết dưng thêm thuốc khác.
Có bán trong các tiệm hàng xén và
quán café.

Table with 3 columns: Item name, weight/quantity, and price. Includes items like 'Hương sơn chưa lỵe', 'Đạn phồng', 'Hột sen', etc.

TRÌNH
CÔNG CHU-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẶNG TƯỜNG:

TABAC DU GLOBE
(THUỐC GÓI CÀ-LỚP)
Vị nào biết xai thuốc hút đều ưa dưng
thứ thuốc CÀ-LỚP làm vì: một là giá rẻ
lắm, hai là mùi ngon.
Hàng thuốc CÀ-LỚP dưng nhiều tay bác-
sĩ thao nghề dưng thuốc mà chọn lựa những
là thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.
Cách dưng thuốc kè-càng như vậy thì mùi
mờ dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí
và lại làm cho miệng hơi được THOM-
TEO, IM-MÁT. Bởi thuốc này tinh anh và
tuyển chọn kén nên mới dưng như vậy.
THUỐC GLOBE (Cà-lớp) này, vì tính
tinh kén, thiệt là một VỊ-GIẾT-TRÙNG quý
lạ, nó thờ trừ các con tễ-vi trong miệng
đề phòng các bệnh hoạn vậy.



CIGARETTES DU GLOBE
(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỚP)

Chuyện này chư-vị ưa dưng thuốc điều
đều hiểu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-
lớp) tràn qua Đông-dương dưng nay đã hơn
hai chục năm dư rồi.
Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì
phải dưng giấy mà gói bao.
Vậy nếu những bao ấy mà hư dưng mất
tiền thì tự nhiên cái ruợi trong phải là thứ
rẻ dưng có thừa trừ cho vừa cái giá.
Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng lộn
mây dưng, cho nên ta có thể mà chọn thờ
thượng hạng.
Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho
ta bán dưng thuốc tới chớ không phải bán
giấy hay là bán hình chi.

Hãy hỏi mà mua dưng đều cũng có: THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lớp) và THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-lớp)
DENIS FRÈRES
Bordeaux - Saigon - Haiphong - Hanoi - Đại diện cả Đông-Dương

THUỐC LÁ VẠN RỒI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiên thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không rạo cở họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì đồ ở những đại-học đường ra, dùng đợc-biện việc chề thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vản bằng giấy JOB thật hiệu, thì không hiệu ịệu thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

THẬT GIẤY VẠN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

DUỐC ĐÀNH NGƯỜI HANG và được cấp hời-dùng ban hời-trung ở trường Đu-ô-ô Paris năm 1893 và 1900

Cửa ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án Nay con trai ông ký là ông Pierre BARDOU nổi nghiệp Hiệu giấy này đã được 450 cái Mé-dây, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-đự. 65 lần được đánh Ngoại-hang Chủ lãnh trung bán là: Ở Toulouse, B4 de Strasbourg, số 72-74 J.-X. Paulhac Ở Paris, Rue Béranger, số 21. Lãnh trung bán tại BOY LANDRY Ở 19 đường Bonnard, Saigon. Đồng-dương là ông Ở 19 đường Francis-Garnier (Bờ-bộ Hoàn-kiểm ngay gốc Dừa Hạ-nội).

Bán lẻ ở các hiệu thuốc-lá hoàn châu.

Ai là chẳng biết Giấy vản thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy chấy được hết không có tàn giấy thật nhỏ tho, mà chề theo pháp vệ-sanh rất cần mật.

Xưa nay kể đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, xi giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bôn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY NÚT THUỐC HIỆU JOB
ở bên chế các thuốc
ở lại là tránh khỏi thuốc ngon.



CHU' HU' BÁ TỒN

Đàn đởi bình hoa mà hư má tởa hoặc đởi cở khác mà liệt má sao, thì cũng một cách trị mà thôi. Mau hư gầu hoặc thì phải dùng vị thuốc bổ huyết bổ can mà trị mới hết bình. Khi mình mua thuốc PILULES PINK mà uống thì chẳng những là đã bình mà lại đi tởn tiền. Vì lại thiên ba người ta đã uống lành bình thiên số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lành mạnh. Chờ như mình mua thuốc giờ mà uống, thì bình đã chẳng lành, mà phải mất tiền, tiền hết tởt còn lấy làm thêm tởc. Thuốc hoàn PILULES PINK trị bệnh như như trở tay, vì nó đã trị được bình hàng năm vàng-lai, vàng vàng ủa ủa v. v. cũng là các bình liệt nhược thì mấy bình sơ sơ nó trị như thần. Và lại thuốc này đã uống, sẽ tiền mà mau lành bình.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ giếm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.



SỐNG LÂU NHỜ RƯỢU

(Longévité grâce à une liqueur)

Hiện bây giờ bên nước Huế-kỳ có một vị đờn-chủ đã ngoài 95 tuổi mà hời còn sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đứng chỏi hời, ăn nói sôi sảng, cả ngày ở ngoài trại ngoài đờng coi tởt-tỏ làm công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thì cho biết tại đờn ông này đờu bạc tuổi cao mà sức lực không phai kém ỏ? Ông già đáp lại rằng: Có chỉ là đó mà hời, cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu: Quina Gentiane hiệu Mazet là một thứ rượu trường-sanh bổ lão.

Người khách nghe nói cũng có lòng mộ siết trường thọ như ông, liền về nhà sai trẻ đi mua cho đờng thì rượu Quina Gentiane mà đờng mới bán. Thiên hạ nghe nói cũng có đi theo sanh, cũng bán rỏn đờn đờn mua rượu đờm, đờn đờn uống đờn đờn.

Có bán trong các tiệm hàng xỏ (épicerie).



Thứ rượu này hay bị nguyên khí. Trừ hàn nhiệt, Thêm sức cho trai tráng, Đờn ông và đờn bà. Lành cho thân thể ngừ tạng lục phủ thanh. Giúp cho mau có con. Cách đờn rượu thuốc này nỏ làm cho trở nên một món thuốc như hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chớ rượu này là một món khai vị.

Uống nỏ rất thanh tởm, Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KỶ

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiết hại cho chừ qui khách thì hãng Dubonnet rỏ cho ai này hiệu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có đờng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mật cho bôn hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ. Trung-kỳ và Cao-mạn là Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY đờng Kinh-lập, môn bài số 88, SAIGON

Thuốc đờn hiệu này Bao xanh, đờ to mà lại vản chắc. — Có đờn chỏang trắng rỏo giấy trắng ngoài bao. — Hút nỏ thì đờc toại chỉ tiêu đờu khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hời, mà quí thấy cũng phải tránh.



Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY CHỖ VÀO XỎ BÁN ở đờng Kinh lập môn bài số 88, SAIGON

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tỉnh-Tân-Văn.
1^o Ngỏc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phải 0 \$ 40).
2^o Tiền-cần-báo-hậu thứ 8. 0 30
3^o Tường Lục-văn-Tiền ... 0 30

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 Ở NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác. Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này: Một là « Toni Kola Seerestat ». Hai là: Saint Raphaël Ducos. Hàng này cũng có bán tở sác tốt và chắc làm hiệu là tở « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ra nỏ vì giá đã rỏ mà lại mật nó ngon ngọt nỏ.

Hàng này có bán đờ thứ rượu tốt xin kể sau này: Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chiếc sa ve. Rượu Champagnes: Vve Cliequot-Ponsardin. Roederer. Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure. B. et S. Perrier. Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey. Hàng này cũng có bán thuốc gỏi và thuốc vản rỏi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « NH » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita. Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire. Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đờ phụ tởng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đờng-Đờng, và ngoài Bẻn-thủy, gỏn Annam và đờng quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUẺN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi

Maison F. MICHEL, CAIFFORT Successeur ở đờng SAIGON Cathart số 36

Có Bán SÙNG đờ thứ và đờ hời. đờ. THUỐC, BẠN, XE-MÁY, ĐỜNG-HỎ và đờ NỮ-TRANG. Đờ đờ tởt lại giá rỏ. Lạc-Châu muốn mua vật chỉ thì xin đờ thư như vậy: M. F. MICHEL, CAIFFORT Successeur, 36 rue Cathart. — SAIGON.

TRỊ BỆNH HOẠI CĂN



Người ta hoài căn cũng tại làm đều thời quá, một nhọc thời quá, cảm các thời quá, buồn rầu thời quá, ban đêm thức trắng giờ con mắt, ở đời mà không ngủ được là đều quái gở quá chừng. Hễ sáng ra thì cứ sần bì, quạ quạ, chột gi cũng gây lý sự, không muốn chịu khổ làm gì hết. Ai bị mấy chứng đó mà không trị liền thì có ngày mang tới bệnh bất toại, bằng không thì cũng ra diên.

Thuốc hiệu **Ureasin** cứu tử hườn sanh cho nhiều người rồi. Thiết là thứ thuốc ngon đã uống không phật tí, làm cho bộ căn yên tịnh, làm cho con người ngủ ngon và vượng sức lại. Con nít người già cũng đáng uống cả.



Giá 1 ve tại Saigon: 4 ngàn 75; Trị tại một thuốc thượng-đẳng G. RENOUX và De MAR & LAURENS ở tại THIẾT-NHIỆM-SỞ thành Paris số 2 đường Débarcadere.

NAM-HÔNG-PHÁT

Khách sang ở đường Boulevard Bonnard số 106 ngang gác xe lửa nhỏ Saigon-Goap, tại chợ mới Saigon

Bà rượu tây và sữa xe máy, đến essence và đến alcool. Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát giá rẻ hơn các nhà khác. Qui qua, qui khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, niệm phông kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở cho mới ông.

HOTMAY-247.

CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI
(Mấy a que lai)



Có một thứ rượu Rhum mana này hay trẻ bình rết, nóng lảnh hay làm cho ti vi, tiền tán hay trừ bệnh gút nha và thiên thời. Rượu này rất đẹp, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo làm thứ giả và phải nài cho phải cai ve có dán nhãn trắng như hình kiểu đính một bên đây.

Có bán tại các tiệm rượu ở khắp các phố.

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM. MÀU LÁM! MÀ HỮU KỸ CAO TIỀM MÂY NGUYỄN-HỮU-SANH
ở gần gác xe lửa Chợ-ông-lãnh

Máy dù các kiểu áo xiêm quần dài và y-phục Âu-châu palettei theo thực thể. Có bán sẵn, vải-tốt, to-lớn, kiểu mới hồng-là. Lược-lông Bắc, Cẩm-châu Tàu, cũng hàng Tây, hàng Nhật-bản, các màu sắc. Ván, Nho, Xuyên, Lành, Trung-huê, Nhuyễn Gia-dụng, thật tốt!

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vãn vãn!! Nếu chú-qui-vi, muốn hỏi kiểu đồ chi, xin viết thơ đề:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh, SAIGON.

NAM VIỆT SỬ KÝ, chủ biên và biên tập viên.
Số khai nước Annam.
Số nhà Ngộ tại Nguyễn.
Số Nguyễn tại Huế-pháp.
Giá mỗi cuốn 0 \$ 25
Tiền gửi 0 \$ 02

HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT
HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông P.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom SAIGON
CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỰC - Day
nhất muốn rất khéo, bán và dạy.
Giá 0 \$ 40
Tiền gửi 0 \$ 04

PHẢI DÙNG THUỐC BÒ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHÉ, đau trong TI VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MINH, RẾT VỎ ĐÀ, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐÀI, BỊNH CỤM, CHÉ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỎ rất tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống số hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỎ
này cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillé.

Chính cả trị thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, một hãng bán chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 3, ở tại ở thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOẢN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS
Có bán nguyên ve và nửa ve. Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bụng-quang, bệnh Phong - Thấp-hệ-một-nhị (kể) - Gout mủy chũ lĩ-tiểu.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gao và bệnh đàm.
VICHY HOPITAL trị bệnh thương ti, trường nhiệt.

Mỹ coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trông thứ nước nào mình muốn uống.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ
SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối lý mả ra. Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mới khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xỉ (môi-khi-chất).

PATHÉPHONE

Thư máy nói, thư kèn hát Pathéphone này có một mình nó nói tiếng người hơn hết.

Thư máy nói, thư kèn hát Pathéphone này có một mình nó nói tiếng người hơn hết.

TẠI HÀNG CÓ HƠN 1 TRIỆU Đĩa HÁT ĐỦ CÁC THỨ TIẾNG

Đĩa hát Langsa, Annam, Bắc-kỳ, Cao-mán, E-măng, Xoa-thảo, Triều-châu.

Đĩa hát Langsa, Annam, Bắc-kỳ, Cao-mán, E-măng, Xoa-thảo, Triều-châu.

CẢ ĐĨA CẢ MỸ VÀ KIM ĐỀU CÓ ĐÍNH HIỆU PATHÉ
Khi mua phải nài cho được hiệu ấy. Vì đĩa hát hiệu này tốt nhất, kèn hát hiệu này rõ ràng thanh thế, kim băng ngọc thạch chẳng hề khi nào mờ.

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.
Certifié l'insertion.....
Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature de M. Saigon, le 19 Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon. Imp. F.-H. SCHNEIDER
Forthéphone à mille deux ans
quatre mille deux cents